# CÔNG TÁC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TIN BÁO, TỐ GIÁC VỀ TỘI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ

### 1.1. Khái niệm, đặc điểm của tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 không đưa ra khái niệm về tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Do đó, đã dẫn đến những cách hiểu khác nhau về các khái niệm này. Theo quy định tại Điều 100 và Điều 101 Bộ luật TTHS năm 2003, chủ thể của tố giác về tội phạm phải là công dân, nhưng trên thực tế, tố giác về tội phạm không chỉ do công dân Việt Nam, mà còn do người nước ngoài cung cấp. Do đó, nếu chỉ quy định công dân Việt Nam mới có quyền tố giác tội phạm là chưa đầy đủ. Khắc phục được thiếu sót này, Bộ luật TTHS năm 2015 đã thay thế “tố giác của công dân” thành “tố giác của cá nhân” để mở rộng diện người tố giác vềtội phạm. Vàcá nhân ở đây bao gồm cả công dân Việt Nam và người nước ngoài.

Đối với tin báo về tội phạm, Bộ luật TTHS năm 2003 quy định gồm có tin báo của cơ quan, tổ chức và tin báo trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng cho thấy, tin báo là thông tin về vụ việc phạm tội, ngoài cơ quan, tổ chức báo tin, thì cá nhân cũng báo rất nhiều tin về vụ việc mà mình biết cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Do đó, Bộ luật TTHS năm 2015 đã bổ sung cả tin báo về tội phạm của cá nhân.

Từ thực tiễn tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, khoản 1, 2, 3 Điều 144 Bộ luật TTHS năm 2015 đưa ra khái niệm tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, cụ thể như sau:

Tố giác về tội phạm là việc cá nhân phát hiện và tố cáo hành vi có dấu hiệu tội phạm với cơ quan có thẩm quyền.

Tin báo về tội phạm là thông tin về vụ việc có dấu hiệu tội phạm do cơ quan, tổ chức, cá nhân thông báo với cơ quan có thẩm quyền hoặc thông tin về tội phạm trên phương tiện thông tin đại chúng.

Kiến nghị khởi tố là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiến nghị bằng văn bản và gửi kèm theo chứng cứ, tài liệu liên quan cho Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát có thẩm quyền xem xét, xử lý vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

Từ khái niệm của tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố ta có thể phân tích những đặc điểm cơ bản về tố giác, tin báo về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố như sau:

Chủ thể tố giác là cá nhân cụ thể và cá nhân đó là người phát hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm nên đã tố cáo hành vi đó đối với Cơ quan có thẩm quyền như Công an, Viện Kiểm sát …

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 144 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 thì chủ thể tố giác ở đây là cá nhân chứ không phải tổ chức. Như vậy, vấn đề đặt ra, nếu thông qua hoạt động kinh doanh mà pháp nhân thương mại phát hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm thì phải xử lý như thế nào, có quyền tố cáo với cơ quan có thẩm quyền hay không? Trong khi đó, theo Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* thì pháp nhân thương mại cũng là chủ thể bị xử lý hình sự nếu vi phạm pháp luật.

Hành vi được tố cáo phải là hành vi có dấu hiệu tội phạm theo quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) chứ không phải tùy tiện theo cá nhân tố cáo. Muốn phân biệt được việc này, các cơ quan có thẩm quyền khi tiếp nhận tố cáo cần xem xét, kiểm tra đơn tố cáo, nội dung tố cáo (nếu bằng miệng) có dấu hiệu tội phạm hay không, nếu không có dấu hiệu tội phạm thì giải thích cho người tố cáo và không tiếp nhận.

Đối với tin báo về tội phạm thì chủ thể là cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân biết thông tin về vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên thông báo cho cơ quan có thẩm quyền hoặc thông tin về tội phạm trên phương tiện thông tin đại chúng (Theo quy định tại Khoản 2 Điều 144 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015).

Thông tin vụ việc được thông báo hoặc tiếp nhận trên phương tiện thông tin đại chúng phải là vụ việc có dấu hiệu tội phạm theo quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 144 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì chủ thể của Kiến nghị khởi tố phải là cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Kiến nghị khởi tố phải bằng văn bản và gửi kèm theo chứng cứ, tài liệu liên quan cho Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát có thẩm quyền. Khi kiến nghị những cơ quan kiến nghị phải xác định thẩm quyền giải quyết và gửi văn bản đến đúng cơ quan có thẩm quyền mới có thể xử lý đúng vụ việc. Vụ việc kiến nghị khởi tố phải là vụ việc có dấu hiệu tội phạm theo quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**1.2. Trách nhiệm tiếp nhận và thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố**

Khoản 2 Điều 145 Bộ luật TTHS năm 2015 quy định, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, gồm: a) Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; b) Cơ quan, tổ chức khác tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm. Tuy nhiên, cùng với Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thì cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cũng là đầu mối tiếp nhận chủ yếu đối với nguồn tin về tội phạm (trừ kiến nghị khởi tố). Vì vậy, chúng tôi cho rằng, cần quy định riêng về trách nhiệm tiếp nhận đối với các cơ quan này trong Bộ luật để thể hiện được rõ vai trò của các cơ quan này, đồng thời là cơ sở pháp lý để văn bản dưới luật hướng dẫn cụ thể.

Trên cơ sở quy định trên của Bộ luật TTHS năm 2015, khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định sự phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật TTHS năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quy định cụ thể các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm. Với quy định này, cơ quan, tổ chức khác có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm có phạm vi rất rộng, bao gồm: Công an xã, phường, thị trấn; Đồn Công an, Trạm Công an; Tòa án các cấp; cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức khác. Như vậy, cơ quan, tổ chức khác có trách nhiệm tiếp nhận không chỉ tố giác về tội phạm của cá nhân mà còn cả tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức khác. Chúng tôi cho rằng, quy định này chưa hợp lý, bởi lẽ các cơ quan, tổ chức đều có quyền và nghĩa vụ báo tin về tội phạm như nhau; hơn nữa, nếu theo quy định này sẽ dẫn đến tình trạng đùn đẩy việc báo tin giữa các cơ quan, tổ chức này cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Do đó, cần quy định rõ theo hướng: Công an xã, phường, thị trấn; Đồn công an, Trạm công an; Tòa án các cấp; cơ quan báo chí có trách nhiệm tố giác, tin báo về tội phạm; các cơ quan, tổ chức khác chỉ có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân.

Ngoài ra, cùng với việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, khoản 4 Điều 145 Bộ luật TTHS năm 2015 đã quy định trách nhiệm của việc thông báo kết quả giải quyết này. Quy định việc thông báo này cũng là một hình thức để cá nhân, cơ quan, tổ chức đã tố giác, báo tin và cơ quan nhà nước kiến nghị khởi tố giám sát việc giải quyết của cơ quan có thẩm quyền. Theo chúng tôi, cần bổ sung việc gửi kết quả giải quyết cho Viện kiểm sát cùng cấp hoặc Viện kiểm sát có thẩm quyền. Bởi vì, Viện kiểm sát có nhiệm vụ, quyền hạn kiểm sát việc tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, và khoản 5 Điều 146 Bộ luật TTHS năm 2015 đã quy định về trách nhiệm thông báo việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố cho Viện kiểm sát. Do đó, khoản 4 Điều 145 Bộ luật TTHS năm 2015 cần được sửa đổi như sau:

“*Cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố có trách nhiệm gửi kết quả giải quyết cho Viện kiểm sát cùng cấp hoặc Viện kiểm sát có thẩm quyền và thông báo kết quả giải quyết cho cá nhân, cơ quan, tổ chức đã tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố*”.